

Số: 64/2014/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày 02 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát và công bố thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành theo Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo kết quả tình hình thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của bản Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát và công bố thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành theo Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

1. “**Điều 5.** Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính;

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính phải thực hiện việc tổ chức đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong giai đoạn dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

2. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đánh giá về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo nội dung các

biểu mẫu Phụ lục I, II, IV ban hành tại Thông tư số 07/2014/TT-BTP và hướng dẫn tại các Điều 6, 7, 8, 9, 10 của Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là Thông tư số 07/2014/TT-BTP);

3. Sau khi đánh giá tác động của thủ tục hành chính, cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp kết quả đánh giá vào nội dung báo cáo đánh giá tác động. Báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính là một thành phần bắt buộc phải có trong hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản.”

2. “**Điều 8.** Lập và triển khai kế hoạch rà soát thủ tục hành chính

1. Định kỳ hàng năm hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp chủ trì lập Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và phạm vi giải quyết trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát theo kế hoạch đã được phê duyệt;

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt, nếu phát sinh thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính có vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân thì cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc rà soát, đánh giá;

2. Xem xét, đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: sử dụng biểu mẫu, bảng tính chi phí tuân thủ; chất lượng phương án đơn giản hóa; tỷ lệ cắt giảm số thủ tục và chi phí tuân thủ thủ tục theo kế hoạch đề ra.”

3. “**Điều 9.** Đôn đốc, kiểm soát công bố, niêm yết thủ tục hành chính

1. Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 19 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Khoản 5, Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

2. Đôn đốc, theo dõi, kiểm soát chất lượng của dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính do các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

3. Kiểm soát về hình thức, nội dung dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính và gửi văn bản góp ý kiến trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ dự thảo Quyết định công bố của các sở, ban, ngành.”

4. “**Điều 11.** Thực hiện rà soát kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính

1. Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương lập kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 07/2014/TT-BTP;

2. Tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính theo Biểu mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP và hướng dẫn tại Điều 13, 14 Thông tư số 07/2014/TT-BTP; phê duyệt kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và các biểu mẫu rà soát, đánh giá;

3. Gửi Sở Tư pháp thẩm định, cho ý kiến về chất lượng rà soát để hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; dự thảo quyết định thông qua phương án đơn giản hóa và sáng kiến cải cách thủ tục hành chính theo Biểu mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.”

5. “**Điều 12.** Công bố, công khai thủ tục hành chính

Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh có trách nhiệm xây dựng dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh theo văn bản quy pháp pháp luật và Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;

1. Quy trình xây dựng, ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính thực hiện theo Điều 7 Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2014/TT-BTP);

2. Các cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phải thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mình, đảm bảo thủ tục hành chính được niêm yết đúng ngày Quyết định công bố có hiệu lực thi hành; không niêm yết các thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành; cách thức niêm yết công khai thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 05/2014/TT-BTP.”

6. “**Điều 16.** Chế độ thông tin, báo cáo

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố định kỳ báo cáo 6 tháng, 1 năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Chế độ báo cáo thực hiện theo quy định tại Chương II Chế độ báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính (từ Điều 13 đến Điều 20) Thông tư số 05/2014/TT-BTP và Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính; Cục kiểm tra văn bản);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VP Đoàn Đại biểu QH và HĐND tỉnh;
- Đài PTTH; Báo Lâm Đồng;
- TT Công báo tỉnh; Web VPUB;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt